

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 3: Nghề nông

Thời gian thực hiện 1 tuần từ 30/12/2024 - 03/01/2025

Giáo viên thực hiện: Nguyễn Thị Hồng

Thứ hai, ngày 30 tháng 12 năm 2024

PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

Ném xa bằng 2 tay

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

- Trẻ biết ném xa bằng 2 tay.
- Rèn cho trẻ sự tập trung chú ý, kỹ năng ném trúng đích bằng 2 tay và phát triển cơ tay cho trẻ.
- Trẻ hứng thú chơi trò chơi tham gia các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ:

- Sân tập đủ diện tích cho trẻ tập, túi cát, vạch chuẩn, xác xô, 4 bao

III. TIẾN HÀNH

1. Khởi động

- Cho trẻ đi các kiểu đi theo hiệu lệnh của cô sau đó về 4 hàng

2. Trọng động

** Bài tập PTC:*

- Trẻ tập bài tập phát triển chung kết hợp với bài: “We wish you a Merry Christmas” (Mỗi ĐT tập 2 lần x 8 nhịp)

+ Tay: Đánh xoay tròn 2 cánh tay

+ Bụng: Đứng quay người sang 2 bên

+ Chân: Ngồi khụy gối

+ Bật: Bật tại chỗ

- ĐTNM: Động tác tay (tập 2 lần x 8 nhịp)

** VĐCB: Ném xa bằng 2 tay*

- Cho trẻ đứng thành 2 hàng ngang quay mặt vào nhau.

- Cô giới thiệu trò chơi

- Cho trẻ lên chơi - Nhận xét

- Cô làm mẫu lần 1

- Cô làm mẫu lần 2 kết hợp phân tích:
- + CB: Đứng chân trước chân sau trước vạch mốc, tay cầm túi cát đưa ra trước.
- + TH: Khi có hiệu lệnh là 2 tiếng xắc xô, 2 tay cầm túi cát đưa từ trước xuống dưới ra sau lên cao rồi dùng sức của cánh tay ném túi cát về phía trước.
- Trẻ thực hiện: Trẻ lần lượt ở 2 hàng lên thực hiện (Cô chú ý bao quát, sửa sai, động viên trẻ kịp thời)
- + Lần 2: Trẻ 2 hàng lên thực hiện dưới hình thức thi đua (Cô chú ý bao quát, sửa sai, động viên trẻ kịp thời)
- Nhận xét, tuyên dương
- Củng cố lại: Hỏi trẻ tên vận động
- Cho 2 trẻ lên tập lại
- * **TCVD: Nhảy bao bố**
- Cô nêu tên trò chơi
- Cô nói luật chơi và cách chơi
- Để chơi được trò chơi chúng ta sẽ cho 2 chân vào bao 2 tay cầm miệng bao khi có hiệu lệnh chúng ta sẽ nhảy về đích, bạn nào nhảy về đích trước là người thắng cuộc.
- Cho trẻ chơi 3-4 lần theo yêu cầu của cô

3. Hồi tĩnh:

- Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh lớp

Đánh giá trẻ cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ
2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ
3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ ba, ngày 31 tháng 12 năm 2024

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Đề tài: Làm quen chữ cái: l, m, n

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái m, n, l, nhận ra được chữ cái m,n,l trong tiếng, từ trọn vẹn.
- Củng cố và phát triển khả năng nghe, nhìn và nói của trẻ qua các trò chơi với chữ cái trong giờ học.
- Trẻ tích cực trong các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ:

- Tranh về một số loại quả, tranh có từ “Mẹ lên nương”.
- Các thẻ chữ cái cho cô và trẻ
- Máy tính có các slide chữ l,m,n
- Xúc xắc có các chữ cái m, l, n trên các mặt.
- 1 số bài thơ cho trẻ tìm chữ cái l, m, n.

III. TIẾN HÀNH

1. Ổn định tổ chức

- Tặng trẻ bức tranh.
- Cho trẻ đoán từ bên dưới tranh – đọc từ: Mẹ lên nương (2-3 lần).
- Gọi 1 trẻ lên ghép từ “Mẹ lên nương”
- Cô cùng trẻ nhận xét. Cho trẻ đọc từ: “Mẹ lên nương” 2-3 lần.
- Cho trẻ chọn chữ cái đã học

2. Làm quen với chữ m, n, l

* Cô giới thiệu chữ m

- Cho cả lớp đọc, tổ, nhóm, cá nhân đọc.
- Cho trẻ viết nét chữ m trên không.
- Cô giới thiệu các kiểu chữ m.

+ *Trò chơi chuyển tiếp: Bé cuốc đất*

* Cô giới thiệu chữ n (Tên, đặc điểm, cách phát âm)

- Cho cả lớp đọc 2-3 lần, tổ nhóm, cá nhân đọc.

- Cho trẻ viết nét chữ n trên không.

- Cô giới thiệu các kiểu chữ n.

* Cô giới thiệu chữ l (Tên, đặc điểm, cách phát âm): Tương tự như chữ m, n

Các con vừa học chữ gì?

+ Chơi TC: Chữ gì biến mất, chữ gì xuất hiện.

* So sánh điểm giống và khác nhau của 2 chữ: m, n

+ Cho trẻ chơi TC: “Oẳn tù tì” Trẻ đọc chữ cô giơ.

- Tặng cho trẻ thẻ chữ m, n, l: Cho trẻ nhặt chữ theo yêu cầu của cô, phát âm.

- Tặng cho mỗi trẻ một thẻ chữ m, n hoặc chữ l mà trẻ thích cầm trên tay.

- Cô và trẻ vừa đi vừa hát khi có hiệu lệnh trẻ giơ theo yêu cầu của cô

3. Bé vui chơi cùng chữ cái m, n, l

- TC1: *Ô cửa bí mật.*

+ Trên màn hình có 3 ô cửa, cô mời 3 bạn lên mở ô cửa xem bên trong có gì.

+ Khi mở ô cửa chữ cái nào xuất hiện thì trẻ phát âm chữ cái đó và nói đặc điểm chữ cái đó.

- TC2: *Nhanh tay nhanh mắt*

+ Yêu cầu trẻ khoanh tròn chữ m, gạch chân chữ n, đóng khung chữ l trong các từ. Đếm và nối số tương ứng.

- Chia trẻ làm 4 nhóm và kiểm tra kết quả của từng nhóm.

- Cô nhận xét động viên trẻ kịp thời.

Kết thúc giờ học.

Đánh giá trẻ cuối ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ tư, ngày 01/01/2025

Nghỉ tết Dương lịch

Thứ năm ngày 02 tháng 01 năm 2025

PHÁT TRIỂN THẨM MĨ

Đề tài: KNVD: Lớn lên cháu lái máy cày

TCÂN: Hát theo hình vẽ

Hát nghe: Em đi giữa biển vàng

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ thuộc lời bài hát, biết vỗ tay theo tiết tấu chậm phù hợp với âm nhạc và nội dung bài hát
- Rèn cho trẻ tính mạnh dạn, tự tin thể hiện trước cả lớp.
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ

- Nhạc các bài hát “Lớn lên cháu lái máy cày, Em đi giữa biển vàng”
- Máy tính có các slide cho trẻ coi trò chơi, nhạc một số bài hát và một số đồ dùng khác hỗ trợ cho tiết học

III. TIẾN HÀNH

1. Ổn định tổ chức

- Trò chuyện về chủ đề
- + Hỏi trẻ các sản phẩm nghề nông?
- Giáo dục và dẫn dắt trẻ vào bài.

2. Dạy KNVD “Lớn lên cháu lái máy cày”

- Cô bật nhạc cho trẻ đoán tên bài hát
- + Cô hỏi trẻ đó là bài hát gì? Ai sáng tác?
- Mời 1 trẻ lên hát: Cho các bạn nhận xét, cô nhận xét.
- Cho cả lớp hát lại bài hát 1 – 2 lần.
- Hỏi trẻ ý tưởng vận động
- Cho trẻ vận động theo ý thích với bài hát.
- Cô thông nhất hát và vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm
- Cô gọi 1 trẻ lên hát và vận động cho cả lớp nhận xét
- Cô hát và vận động lần 1: kết hợp nhạc
- Cô vận động lần 2: kết hợp phân tích
- Cô và trẻ cùng vận động 2- 3 lần: k nhạc
- Cho trẻ vận động 2 -3 lần: kết hợp nhạc và sử dụng dụng cụ âm nhạc.
- Thi đua tổ, nhóm bạn trai – nhóm bạn gái (Bạn trai vỗ đệm bạn gái hát và ngược lại), cá nhân, cô chú ý sửa sai cho trẻ.
- Hỏi lại tên bài hát và vận động
- Mời 1 trẻ khác lên hát và vận động lại

3.TCAN: Hát theo hình vẽ

- Cô giới thiệu tên trò chơi.
- Hỏi trẻ cách chơi và hướng dẫn lại trẻ chơi
- + Cách chơi: Trên màn hình sẽ là những ô cửa bí mật, bên trong là những hình ảnh được mở ra. Nhiệm vụ của các con là với hình ảnh được mở ra các con sẽ hát bài hát tương ứng với hình ảnh đó.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 – 4 lần. (Sau mỗi lần cô động viên khuyến khích trẻ)

4. Nghe hát “Em đi giữa biển vàng”.

- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả
- Cô hát lần 1, giảng nội dung bài hát: Bài hát nói lên vẻ đẹp của cánh đồng lúa khi mùa lúa chín, bạn nhỏ đi giữa

cánh đồng rộng mênh mông như biển khơi với một màu vàng rực.

- Cô hát lần 2: Trẻ hưởng ứng cùng cô.

Đánh giá trẻ cuối ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ sáu, ngày 03 tháng 01 năm 2025

PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Thí nghiệm trứng chìm trứng nổi (Quy trình 5E)

I. CÁC LĨNH VỰC HƯỚNG TỚI

1.S- Khoa học:

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm của quả trứng gà, biết trứng gà có thể nổi trong cốc nước muối và chìm khi thả vào cốc nước lọc

- Trẻ biết tính chất của muối là tan được trong nước và khi có lượng muối phù hợp thì thả trứng vào cốc nước muối, quả trứng có thể nổi lên trên mặt nước

2.T- Công nghệ: Có kỹ năng sử dụng các dụng cụ để tham gia thí nghiệm: Cốc nhựa trong suốt có vạch xanh, đỏ, thìa, muỗng, đĩa muối, chai nước lọc, trứng gà

3.E- Kỹ thuật: : Quy trình thực hiện thí nghiệm, kỹ thuật khuấy tan muối trong nước tích vào bảng ghi chép và kỹ năng quan sát.

4.M- Toán: Trẻ có kỹ năng đếm số lượng thìa muối khi pha nước, đếm số quả trứng gà trong rô, đong lượng nước chạm vạch quy định, phân biệt được phía trên, phía dưới

5. Ngôn ngữ: Trẻ có kỹ năng nghe, hiểu, nói lên ý kiến của bản thân, rút ra kết luận sau khi làm thí nghiệm và diễn đạt, chia sẻ về thí nghiệm của nhóm mình

Kỹ năng của thế kỷ XXI: Trẻ có kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm, tư duy phản biện

II. Chuẩn bị

- Bài hát: Phép lạ hàng ngày trên máy tính
- Bàn chân thắp: 8 bàn
- 4 bảng ghi chép về cách làm thí nghiệm, để trống kết quả trẻ tự điền.
- Các dụng cụ thí nghiệm đủ cho 4 nhóm.

Mỗi nhóm gồm:

- + Trứng gà: mỗi nhóm 4 quả, rổ to đựng trứng theo nhóm
- + Muối: Mỗi nhóm 1 đĩa to, thìa
- + Cốc nhựa: mỗi nhóm 2 cốc, thìa: mỗi trẻ 1 thìa
- + Chai nước lọc: Mỗi nhóm 4 chai, khăn lau mỗi nhóm 2 cái

III. TIẾN HÀNH

E1: Thu hút/Gắn kết

- Cô làm xuất hiện quả trứng
- Con đã bao giờ nhìn thấy quả trứng gà chưa?
- Quả trứng gà do đâu mà có?
- Hỏi trẻ trứng dùng để làm gì?
- Ăn trứng giúp cơ thể ntn?
- Dẫn dắt trẻ đến với thí nghiệm “Trứng chìm ,trứng nổi”

E2: Khám phá

*** Khám phá nguyên liệu, dụng cụ làm thí nghiệm**

- Cô đưa rổ trứng, lọ muối, chai nước lọc, cốc thìa ra. Hỏi trẻ:
+ Cô có gì đây? Quả trứng này sống hay đã luộc chín? Cô chột
+ Con đoán xem đây là lọ gì? Vì sao con lại đoán là đường? là muối?

+ Muốn biết được trong lọ là đường hay muối thì làm thế nào?

- Cho 2-3 trẻ nên kiểm tra, ném thử và tự rút ra kết luận

- Cho trẻ đoán xem chúng ta có thể chơi những trò chơi gì với quả trứng gà, chai nước và lọ muối này?

*** Khám phá các bước làm thí nghiệm:**

- Cô đưa các câu hỏi gợi mở:

+ Nếu cô pha muối vào trong nước, thì muối có tan không? Vì sao?

+ Quả trứng gà mà thả vào cốc nước muối thì điều gì sẽ xảy ra?

+ Nếu không có muối trong cốc nước thì trứng gà có nổi lên được không?

- Hỏi trẻ về các bước làm thí nghiệm:

**Thí nghiệm 1: Trứng chìm trong cốc nước lọc: 1 quả trứng + 1 cốc nước chạm vạch đỏ, thìa*

**Thí nghiệm 2: Trứng nổi trên cốc nước muối*

- 3 thìa muối, 1 quả trứng, 1 cốc nước chạm vạch xanh

- Khuyến khích trẻ tự nói quy trình làm 2 thí nghiệm. Cô có thể đưa ra các câu hỏi gợi ý nếu trẻ gặp khó khăn

- Cho trẻ dự đoán: Pha bao nhiêu muối với nước để giúp quả trứng nổi lên trên mặt nước?

- Cô hướng dẫn trẻ ghi chép kết quả thí nghiệm vào bảng.

*** Trẻ thực hành làm thí nghiệm:**

- Cô chia lớp thành 4 nhóm, cho các nhóm lấy đồ dùng làm thí nghiệm: rổ trứng, lọ muối chai nước và cốc thìa

- Cô định hướng, hướng dẫn trẻ làm lần lượt từng thí nghiệm: Sử dụng bảng ghi chép kết quả và rút ra kết luận sau mỗi thí nghiệm. Cô bao quát, hỗ trợ và giúp đỡ trẻ khi cần

E3: Giải thích

- Cô cho lần lượt từng nhóm chia sẻ kết quả thí nghiệm của nhóm mình dựa trên bảng ghi chép và nói theo ý hiểu của trẻ

- Khuyến khích trẻ đưa ra các câu hỏi cho các bạn nhóm khác (nếu trẻ làm được)

- Cô chốt lại ý kiến của các nhóm: Quả trứng nặng hơn nước lọc nên quả trứng chìm xuống, Quả trứng nhẹ hơn nước muối nên nổi trên mặt nước. Và khi pha nước với muối thì cần pha đủ 3 thìa muối trở lên thì quả trứng sẽ nổi

E4: Mở rộng

- Ngoài việc cho muối vào nước, thì có cách nào khác giúp quả trứng nổi lên không? Trẻ đoán
- Định hướng cho trẻ làm thí nghiệm về các ý tưởng đó vào những buổi sau

E5: Đánh giá

- Cho trẻ tự đánh giá lẫn nhau giữa các nhóm
- Cô đánh giá nhận xét chung và kết quả thí nghiệm của các nhóm và động viên, khích lệ, tuyên dương tập thể trẻ

Đánh giá trẻ cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

NGƯỜI DUYỆT
HIỆU PHÓ CHUYÊN MÔN

NGƯỜI SOẠN